

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23/7/2021

V/v: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lý Trung Hiếu

2. Bà Trần Thị Bích Huệ

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2021/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc: “*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Triệu Thị M, sinh năm 1985. Có mặt

Địa chỉ: Thôn K, xã X, huyện V tỉnh Yên Bái

2. *Bị đơn:* Anh Bàn Tiến T. Tên gọi khác: Bàn Tồn V, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn K, xã X, huyện V tỉnh Yên Bái

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 23-2-2021 bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ cùng lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Triệu Thị M trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 10 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn nhiều lần vợ chồng cãi nhau, nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, anh T hay uống rượu say, ghen tuông vô cớ và nhiều lần đánh chị M mâu thuẫn của vợ chồng và những khuyết điểm của anh T đã được gia đình bên nội và bên ngoại nhiều lần hòa giải xong không được. Từ tháng 4 năm 2018 đến nay chị M và anh T không sống cùng nhau nữa và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị M xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V).

*Về nuôi con chung:* Chị và anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) có 02 con chung cháu Bàn Chấn T1, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2002 và cháu Bàn Hữu T2, sinh

ngày 08 tháng 12 năm 2010. Hiện nay cháu T1 đã đến tuổi trưởng thành nên chị M không đề nghị Tòa án giải quyết, còn cháu T2 hiện nay đang sống cùng anh T cuộc sống ổn định chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho anh T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T2 đến năm 18 tuổi và chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về chia tài sản chung và nợ chung:* Chị và anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) tự thỏa thuận phân chia về tài sản nhưng không nợ ai, nên chị M không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu gì. Tại phiên tòa anh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) có hộ khẩu thường trú Thôn K, xã X, huyện V tỉnh Yên Bái, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa bị đơn anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị M và anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 10 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2003 thì phát sinh mâu thuẫn nhiều lần vợ chồng cãi nhau, nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, anh T hay uống rượu say, ghen tuông vô cớ và đánh chị M mâu thuẫn của vợ chồng và những khuyết điểm của anh T đã được gia đình nhiều lần hòa giải xong không thành. Từ tháng 4 năm 2018 đến nay chị M và anh T không sống cùng nhau nữa và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị Triệu Thị M xác định tình cảm vợ chồng đã hết. chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bàn Tiến T. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo phiên hoà giải nhiều lần nhưng anh T đều cố tình lẩn tránh và vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Từ đó có căn cứ cho rằng mâu thuẫn giữa chị Triệu Thị M và anh Bàn Tiến T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị M là có căn cứ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Triệu Thị M xử cho chị M được ly hôn anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) là có cơ sở.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Triệu Thị M và anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) có 02 con chung cháu Bàn Chấn T1, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2002 và cháu Bàn Hữu T2, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2010. Hiện nay cháu T1 đã đến tuổi trưởng

thành nên chị M không đề nghị Tòa án giải quyết, còn cháu T2 hiện nay đang sống cùng anh T cuộc sống ổn định, anh T có chỗ ở và thu nhập khoảng 4.000.000 đồng/01 tháng (xác nhận của UBND xã Xuân Tầm), cháu T2 có đơn đề nghị Tòa án giải quyết được ở cùng anh T, chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho anh T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T2 đến năm 18 tuổi và chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy đề nghị của chị Triệu Thị M giao cho anh Bàn Tiến T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bàn Hữu T2 là chính đáng phù hợp với nguyện vọng của cháu T2 do đó cần giao cháu T2 cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Triệu Thị M cuộc sống khó khăn nên không có đủ điều kiện để cấp dưỡng nuôi cháu T2, anh T không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Triệu Thị M chưa đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Chị Triệu Thị M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Triệu Thị M được ly hôn anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V)

**2. Về nuôi con chung:** Giao cho anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bàn Hữu T2, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2010 cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Triệu Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Triệu Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Chị Triệu Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Mũi đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0005430, ngày 23-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên (xác nhận chị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm)

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Triệu Thị M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Bàn Tiến T (Bàn Tồn V) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã X,
- huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Lâm**

## **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đình Lâm**

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Tầm,  
huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Lâm**

## **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đình Lâm**

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Hợp,  
huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Lâm**